



MEC日本語学院

MEC Nihongogakuin



〒577-0826 大阪府東大阪市大蓮北2-1-21
2-1-21 Ohasukita, Higashiosaka City, Osaka Prefecture
TEL. 06-4309-5175 (+81-6-4309-5175)
E-mail : mec.midori@gmail.com

<https://www.mec-jp.net>



MEC日本語学院

MEC Nihongogakuin



<https://www.mec-jp.net>





MECから 未来を切り開け

学びに訪れる外国人のみなさんに、
どのように日本語を教えていくのか、どのように日本を知ってもらうのか、
それを形にしていきます。
つまり、どんなアイディアだって詰め込むことのできる「楽しい予感」に溢れています。
いっしょに新たなチャレンジをしてみませんか。



Open Your Doors with MEC

We have the knowledge to teach Japanese to foreigners who come to study and show them how to get to know Japan.
In other words, it is full of "fun feelings" that can be packed with many ideas.
Why don't we take on a new challenge together?



Tương lai của bạn bắt đầu từ MEC

Các bạn thân mến, việc làm thế nào
để định hình được cách giảng dạy tiếng Nhật để biết đến
Nhật Bản khi dạy cho người nước ngoài.
Có thể nói đây là cảm xúc chứa đầy "niềm vui" của chúng tôi.
Vậy tại sao chúng ta không thử cùng nhau trải nghiệm !

未来，从 MEC 开始

如何教授来日本求学的外国人日语?
如何让来日本求学的外国人了解和掌握日语?
我们会不断摸索并形成系统。
总之，无论是怎样的想法都预感一定会
充满了欢快和愉悦。
让我们一起来一次新的挑战吧！



● コースのご案内

コースの特徴 Lesson Features / Chương trình học / 课程特色



進学コース

MEC 日本語学院では生活に役立つ実践的な日本語から高等教育に必要なアカデミックスキルまで幅広く学習します。

* 入学時期は 1 年に 2 回(4 月・10 月)です。

2 年進学コース
【4 月入学】

1.5 年進学コース
【10 月入学】

Course

At MEC Nihongogakuin, you will learn a wide range of practical Japanese useful for daily life and academic skills required for higher education.

*Admission is twice a year in April and October.

2-year course
【April enrollment】

1.5-year course
【October enrollment】

Khóa học

Tại Học viện Ngôn ngữ Nhật Bản MEC, bạn sẽ học được rất nhiều tiếng Nhật thực tế hữu ích cho cuộc sống hàng ngày và mở rộng kỹ năng kiến thức để luyện thi đại học, cao đẳng.

*Thời gian nhập học tháng 4, tháng 10.

Khóa học 2 năm
【Nhập học tháng 4】

Khóa học 1 năm rưỡi
【Nhập học tháng 10】

升学課程

MEC 日本語学校は、生活実践应用の日本語を高等教育に必要な学术性日語の全面的な専門日本語学校。

*一年两次的入学时间：4 月・10 月。

升学課程 2 年
【4 月入学】

升学課程 1.5 年
【10 月入学】



クラス担任制

クラスには担任教員がいますので、学習についての相談や学校生活を送る上での困りごとなどは、いつでも相談することができます。進学の相談から、個人的な話まで安心してできます。

Classroom teacher system

There is a teacher in the class, so you can always consult if you have any questions about learning or having any difficulties in living in school. You can feel safe from consultation on entering schools to personal matters.

Giáo viên chủ nhiệm

Mỗi lớp đều có 1 giáo viên chủ nhiệm. Nếu bạn gặp những khó khăn trong học tập hoặc phân vân hướng đi sau khi tốt nghiệp trường tiếng thì có thể yên tâm trao đổi thân thiện với giáo viên.

班级班主任责任制度

班级配有班主任，学习或在生活中遇到的问题，随时都可以与班主任沟通。不仅是关于升学的问题，个人方面的问题也可以安心的与老师沟通。



充実した進路支援

担任教員による個別進路面談はもちろん、「出願書類準備」「志望理由書書き方」「大学院出願準備」「面接対策」など、受験のスケジュールに合わせて、進学の特別授業を用意しています。担任教員と連携し、全力でサポートします。

Enhanced career support

In addition to individual interviews with the teachers, special preparation courses are prepared according to the examination schedule, such as "preparing application documents", "writing reasons for application", "preparing for graduate school applications", and "interview preparation". Cooperate with homeroom teachers and provide full support.

Hỗ trợ hướng nghiệp

Giáo viên chủ nhiệm sẽ luôn đồng hành cùng bạn trong thời gian học, ngoài việc giảng dạy trên lớp còn giúp bạn làm những thủ tục liên quan đến hướng nghiệp như (chuẩn bị hồ sơ xét tuyển đại học), (cách viết lý do nguyện vọng), (chuẩn bị hồ sơ cao học), (luyện thi phỏng vấn). Lên kế hoạch chi tiết cho việc luyện thi đại học, cao đẳng, nghề.

充实的升学就业支援

不仅可以和进路指导担当的教员进行个人升学就业的面谈，而且可以咨询「大学 / 专门学校申请手续准备」、「志望理由书的填写方法」、并设有「大学院申请手续准备」、「面试指导」等。根据考试时间，我们还设有专门面向升学考试的特别课程。我们将与担任教员一起全力支持学生。



受験対策の強化

「日本留学試験」、「日本語能力試験」、専門学校、大学入試等の対策を徹底的に行います。日本語以外に基礎科目(英語、数学、社会、理科)を受けることができます。個別指導(進学相談や面接練習等)もあります。

Enhance test preparation

"We take thorough measures towards the" EJU, "" Japanese Language Proficiency Test, "Vocational school and university entrance examinations.In addition to Japanese, you can take basic subjects (English, mathematics, society, science). Individual guidance (counseling for higher education, interview practice, etc.) is also available. "

Tăng cường luyện thi

Ôn tập kỹ cho các kỳ thi quan trọng như (thi năng lực tiếng Nhật), (kỳ thi EJU) để chuẩn bị cho thi đại học, thi nghề.Ngoài ôn luyện tiếng Nhật thi còn có lớp luyện thi (tiếng Anh, toán, lý, môn xã hội). Có thể trao đổi riêng về nguyện vọng của mình để các thầy cô chuẩn bị tốt hơn.

强化升学考试对策

彻底执行「日本留学考试」、「日本语能力考试」、专门学校、大学入学考试等的对策。日本语以外的基础科目（英语、数学、社会学、理科）均可进行指导。还有个别指导（升学讨论、面试练习等）。

● 安心のサポート体制

■ 住居サポート

MEC 日本語学院が提携する会社から学校側で借り上げをし、質の高い住みやすい賃貸アパートを責任をもって 100% 保証します。2人部屋:25,000~35,000 円 / 月、1人部屋:35,000~45,000 円 / 月。水道光熱費は別途費用となります。留学前からしっかりサポートしますので、安心して日本で新しい暮らしを始められます。安心してご相談ください。

■ 学習・進学サポート

進路調査票を元に、校内模試・EJU の結果や希望する専門を考慮しながら、適切に志望校合格へ導きます。大学・大学院・専門学校の受験情報をまとめた資料を準備していますので、学生がいつでも閲覧できる環境が整っています。また、全国の大学・専門学校のオープンキャンパス等の情報を SNS を使って共有します。その他、日本の大学・大学院選びや、指導教員探し、合格後の入学手続き・ビザの更新指導等を、丁寧にサポートします。

■ アルバイトについて

留学中の学費や必要経費を補う目的に限り、留学ビザの場合は入国管理局にて「資格外活動許可書」を取得後、1週間に 28 時間までアルバイトができます。また学校側で、求人情報の掲示やアルバイトでの履歴書の書き方・面接練習のサポートも行っています。

■ 生活マナー

日本で快適に暮らすためには、まず【 基本的な常識・習慣】を知る必要があります。日本には、『挨拶』・『食事』・『ごみの出し方』・『生活騒音・浴室・トイレの使い方』・『自転車の交通ルール』等、生活に関するたくさんのルールが存在します。MEC 日本語学院では、日本人と円滑な関係を築きながら、安心・安全な生活が送れるように、オリエンテーションや、大阪府警と協力して防犯教室・交通ルール教室を実施し、学生のマナー向上を図っています。

■ 生活サポート

日本に到着した際のお出迎えや、各種手続き(住民登録、在留資格認定証明書、資格外活動許可書、国民健康保険)のほか、弥刀中央病院との提携を活かした健康サポート(健康診断など)まで、あらゆる生活のサポートが充実しています。

■ 奨学金制度

MEC では優秀な学生に対して、独自の奨学金制度を設けています。日本語の学習を頑張る留学生の皆さんのが安定した学生生活を送れるよう、経済面でもサポートします。



● Support

■ Housing support

The school borrows from a company affiliated with MEC Nihongogakuin and guarantees 100% of high-quality leasing apartments with responsibility. Double room: 25,000-35,000 yen / month, Single room: 35,000-45,000 yen / month. Utilities expenses will be charged separately. We will provide you with support before studying abroad, so you can start a new life in Japan with confidence. Please contact us with confidence.

■ Learning / advancement support

Based on the career survey sheet, we will properly guide you to the school you want, taking into account the results of school tests and EJU and your desired specialty. We have prepared materials that summarize information on entrance examinations for universities, graduate schools and vocational schools, so that an environment where students can browse at any time is in place. In addition, information on open campuses of universities and vocational schools nationwide will be shared using SNS. In addition, we carefully support the selection of universities and graduate schools in Japan, the search for supervisors, admission procedures after passing, guidance on visa renewal, etc.

■ About part-time job

For study abroad visas only for the purpose of covering Academic Fee and necessary expenses while studying abroad, you can work up to 28 hours a week after obtaining an "Excluded Activity Permit" from the Immigration Bureau. The school also provides job postings and supports how to write resumes and interviews during part-time jobs.

■ Life manners

To live comfortably in Japan, you first need to know 【basic common sense and customs】 . In Japan, there are many rules about life, such as "greetings", "meals", "how to put out garbage", "living noise", "bathroom," how to use toilets ", and" bicycle traffic rules ". At MEC Nihongogakuin, we hold orientation classes and cooperate with Osaka Prefectural Police to conduct security classes and traffic rules classes so that students can live a safe and secure life while building smooth relationships with Japanese people, and improve student manners. Lets try.

■ Life support

In addition to greeting you when you arrive in Japan, various procedures (resident registration, certificate of status of residence, non-qualification activity permit, national health insurance), health support utilizing the partnership with Mito Central Hospital (health checkup, etc.)) Up to the support of every life.

■ Scholarship system

MEC has its own scholarship system for outstanding students. We also provide financial support so that international students who work hard at learning Japanese can live a stable student life.

● Hỗ trợ

■ Ký túc xá

Học viện ngoại ngữ MEC sẽ giới thiệu nhà ở giá cả ổn định, chất lượng cao 100%. Giá phòng, phòng 2 người : 25,000 ~ 35,000 yên/tháng, phòng 1 người : 35,000 ~ 45,000 yên/ tháng. Điện, nước, ga tính riêng. Trước khi đến Nhật du học trường sẽ hỗ trợ tận tình nên các bạn cứ yên tâm cho cuộc sống mới tại Nhật.

■ Hỗ trợ

Dựa trên bảng điều tra nghề nghiệp, chúng tôi sẽ hướng dẫn bạn đúng cách đến trường bạn muốn học dựa trên kết quả của bài kiểm tra của trường, điểm thi EJU và chuyên ngành muốn học. Nhà trường có chuẩn bị một danh sách thông tin các trường về các kỳ thi tuyển sinh trường đại học, trường sau đại học và trường dạy nghề để các bạn chọn lựa. Ngoài ra, thông tin đến tham quan các trường trước khi nộp đơn xét tuyển "Open Campus" toàn quốc sẽ được gửi bằng SNS. Hơn nữa sau khi tốt nghiệp ở trường MEC trường cũng tận tình hướng dẫn cho bạn cách gia hạn visa, tìm giáo viên hộ trợ để viết luận văn, thủ tục nhập học ở trường mới, hướng dẫn gia hạn visa, v.v.

■ Công việc bán thời gian

Để trang trải cho cuộc sống du học bạn được cục xuất nhập cảnh Nhật cấp giấy chứng nhận được làm thêm nhưng thời gian được phép làm thêm 1 tuần 28 tiếng. Trường sẽ hướng dẫn cho bạn cách viết hồ sơ xin việc và phỏng vấn. Những thông tin tuyển dụng làm bán thời gian cũng được dán ở trường.

■ Cách cư xử

Để sống thoải mái ở Nhật Bản, trước tiên bạn cần biết [ý thức và phong tục chung cơ bản]. Ở Nhật Bản, có nhiều quy tắc về cuộc sống, như "lời chào", "bữa ăn", "cách dọn rác", "tiếng ồn", "phòng tắm," cách sử dụng nhà vệ sinh "và" quy tắc giao thông xe đạp ". Tại Học viện Ngôn ngữ Nhật Bản MEC có tổ chức các lớp định hướng về an toàn giao thông được hợp tác với Cảnh sát tỉnh Osaka để thực hiện một cuộc sống an toàn và an toàn, xây dựng mối quan hệ văn minh với người dân Nhật Bản.

■ Hỗ trợ cuộc sống sinh hoạt

Khi bạn đến Nhật sẽ được đón tại sân bay, sau đó làm thủ tục đăng ký tạm trú, đăng ký thủ tục xin được làm thêm ở Nhật, đăng ký bảo hiểm). Ngoài ra còn sẽ dẫn đi khám sức khỏe.

■ Học bổng

MEC có hệ thống học bổng riêng dành cho sinh viên xuất sắc. Học bổng là nguồn kích lệ cho tinh thần học tập của các bạn để có một cuộc sống sinh viên ổn định về kinh tế.



● 学生支援

■ 住房保障

MEC 日本语学院以学校名义从合作公司租用，高质量的宜居租赁公寓并且 100% 保修。2 人间：25,000~35,000 日元 / 月, 1 人间：35,000~45,000 日元 / 月。水电费等请另行支付。我校会从留学前开始全力提供支持，所以你可以安心地在日本开始新的生活。请放心与学校咨询。

■ 学习、升学支援

根据进路方向调查表，综合学校模拟考试 /EJU 的结果和所志愿的专业，我们将尽量指导学生合格考取志愿校。我们正在准备汇总大学、大学院、专门学校的考试信息的资料，以便学生可以随时阅览。同时，我们会使用 SNS 共享全国的大学·专门学校的校园开放日等信息。另外，日本的大学·大学院的选择，选择查询指导教授，合格后的入学手续·签证的更新指导等，我们也将给予全力的支持。

■ 关于兼职

仅限于补充留学中的学费和必要经费为目的，持有留学签证的学生，在入国管理局取得「资格外活动许可证」后，可以进行 1 周 28 小时的兼职工作。学校内还提供招聘信息，应聘兼职工作时的简历的填写方法，面试练习等支持。

■ 生活礼仪

为了舒适地生活在日本，首先需要知道【基本的常识和习惯】。在日本，有“寒暄”、“吃饭”、“扔垃圾的方法”、“生活噪音”、“浴室”、厕所的使用方法”“自行车的交通规则”等，关于生活的很多规则。在 MEC 日本语学院，为了在与日本人建立良好的关系的同时，能够过上安心、安全的生活，除了举办说明会我们还和大阪府警察合作，实施防范教室、交通规则教室，以期提高学生的礼仪。

■ 生活支持

除了到达日本时的接机、各种手续（居民登记、在留资格认定证明书、资格外活动许可证、国民健康保险）之外，利用与弥刀中央医院合作的健康支持（健康诊断等），我校对生活的方方面面支援都很充实。

■ 奖学金制度

MEC 为优秀学生提供自己的奖学金制度。为了让努力学习日语的留学生们能够过上稳定的学生生活，在经济方面也会给予支持。

● 入学までの流れ

Step 1

申請人が、下記の計 6 つの書類を、当校にメール・FAX、または郵送にて提出し、【選考料】をお支払いください。

Step 2

当校が学内にて審査を行い、合否判定をします。合格者には合格通知を交付しますので、受け取った者は必要書類をすべて揃えてください。当校側で【在留資格認定証明書交付申請書】を入国管理局に申請します。

Step 3

入国管理局による審査が行われ、【在留資格認定証明書】の交付・不交付結果が当校に届きます。

Step 4

【在留資格認定証明書】が交付された者に、通知および請求書を発行しますので、【入学金】および【授業料】を指定口座に納付ください。

Step 5

ご入金確認後、【在留資格認定証明書の原本】・【入学許可書】等を申請人宛に送付します。

Step 6

【在留資格認定証明書】の到着後、在外日本公館にて【留学ビザ】を申請してください。

Step 7

航空券を予約し、到着便・時間を当校にご連絡ください。

Step 8

ご入学。

必要書類

申請人本人が準備する書類

- * 入学願書(当校指定様式)
- * 履歴書(当校指定様式)
- * 写真(縦 4 cm × 横 3 cm) 8 枚
- * 最終学歴卒業証書
または卒業証明書(原本)
- * 最終学歴の学校の成績証明書
(原本もしくはコピー)
- * 日本語学習歴の証明書(原本)
- * 日本語能力試験合格証明書
(コピー)
- * 在職証明書
- * パスポートコピー

経費支弁者が準備する書類 (学費・生活費を負担する方)

- * 経費支弁書(当校指定様式)
- * 残高証明書(原本)
- * 在職証明書(原本)
- * 出入金明細書
または預金通帳コピー
- * 経費支弁者と申請者との関係を立証する書類
- * 収入証明書
- * 納税証明書



● Admission Steps

Step 1

The applicant must submit the following six documents to the school by e-mail, fax, or mail, and pay the 【screening fee】.

Step 2

Our school will conduct an on-campus examination and make a pass / fail decision. Successful applicants will receive a notification of success, so those who have received the documents should prepare all necessary documents.

Step 3

The Immigration Bureau will conduct a screening and will send our school the results of the issuance and non-issuance of the 【Certificate of Eligibility】.

Step 4

A notice and invoice will be issued to the person who has been issued the 【Certificate of Eligibility】. Please pay 【Enrollment Fee】 and 【Tuition Fee】 to the designated account.

Step 5

After payment is confirmed, 【Original Certificate of Eligibility】 and 【Enrollment Permit】 will be sent to the applicant.

Step 6

Upon arrival of the 【Certificate of Eligibility】, apply for a 【Student Visa】 at the Japanese diplomatic mission abroad.

Step 7

Book your flight ticket and inform us of your arrival flight and time.

Step 8

Admission

Required documents

Applicant Documents to be prepared

- * Application Form
(Style specified by our school)
- * Resume
(Style specified by our school)
- * 8 photos
(vertical 4cm x horizontal 3cm)
- * Diploma or certificate of graduation (original)
- * Academic transcript (original or copy) of the last school
- * Certificate of learning Japanese language (original)
- * Japanese Language Proficiency Test Pass Certificate (copy)
- * Certificate of incumbency
- * Passport copy

Sponsor (one who bears Academic Fee and living expenses) Documents to be prepared

- * Written Proof of Supporter
(Style specified by our school)
- * Balance certificate (original)
- * Employment certificate
(original)
- * Copy of bank statement or bankbook
- * Documents that prove the relationship between the sponsor and the applicant
- * Income certificate
- * Tax certificate



● Quy trình nhập học

Step 1

Người xin visa du học cần chuẩn bị 6 loại hồ sơ dưới đây, sau đó gửi hồ sơ đến trường bằng email, FAX, hoặc qua đường bưu điện, và phải đóng 【phí xét tuyển】 hồ sơ.

Step 2

Việc sàng lọc hồ sơ sẽ được tiến hành tại trường, trường sẽ thông báo kết quả. Nếu nhận được kết quả đậu thì hãy tiếp tục làm các bước tiếp theo sau.

Step 3

Cục Quản lý xuất nhập cảnh sẽ tiến hành sàng lọc hồ sơ lại và sẽ gửi cho bạn kết quả được cấp hoặc không cấp 【Giấy chứng nhận lưu trú】.

Step 4

Nếu được 【giấy chứng nhận lưu trú】 thì trường sẽ gửi hóa đơn đóng tiền học và tiền nhập học. Đóng tiền qua tài khoản của trường.

Step 5

Sau khi nhận được học phí trường sẽ gửi 【giấy chứng nhận lưu trú】 và 【chứng nhận nhập học】.

Step 6

Sau khi nhận được giấy 【chứng nhận lưu trú】 hãy đến Đại sứ quán Nhật bản tại VN xin 【visa du học】.

Step 7

Cho trường biết vé máy bay đặc trước, chuyến bay, giờ bay.

Step 8

Nhập học

Hồ sơ cần chuẩn bị

Hồ sơ người xin visa du học cần chuẩn bị:

- * Hồ sơ đăng ký nhập học (Theo sự chỉ định của trường)
- * Sơ yếu lịch lich (Theo sự chỉ định của trường)
- * Hình thẻ (4x3) 8 tấm
- * Văn bằng hoặc chứng chỉ tốt nghiệp (bản gốc).
- * Bảng điểm học tập của trường cuối cấp (bản gốc hoặc bản sao).
- * Chứng chỉ học tiếng Nhật (bản gốc).
- * Giấy chứng nhận đã đậu năng lực tiếng Nhật (bản copy)
- * Giấy chứng nhận làm việc
- * Copy hộ chiếu

Những hồ sơ người hỗ trợ tài chính (học phí, tiền sinh hoạt phí) cần chuẩn bị:

- * Người bảo lãnh (Theo sự chỉ định của trường)
- * Chứng minh số tiền dư (bản chính).
- * Giấy chứng nhận việc làm (bản gốc)
- * Bản sao sao kê ngân hàng hoặc sổ ngân hàng.
- * Giấy chứng nhận quan hệ của người bảo lãnh và người làm đơn du học
- * Giấy chứng nhận thu nhập.
- * Giấy chứng nhận nộp thuế.



● 入学流程

Step 1

申请人需要提供以下6种材料,邮件、传真、邮寄均可。并请支付【考试费】。

Step 2

本校实行校内审查制,进行合格与否的判定。对合格者发送录取通知,请收到者备齐所有所需材料。

Step 3

入国管理局进行审查、【在留资格认定证明书】交付与否的结果会发送到我校。

Step 4

收到【在留资格认定证明书】的人,同时会收到学校通知及汇款单。请向指定账户缴付【入学金】和【学费】。

Step 5

确认入款后,会给申请人发送【在留资格认定证明书的原件】·【入学许可证】。

Step 6

收到【在留资格认定书】后,请前往日本大使馆申请【留学签证】。

Step 7

机票的订购,到达航班,到达时间等事项请与我校联络。

Step 8

入学

必要文件

申请者本人需要准备的材料

- * 入学申请书(我校指定格式)
- * 简历(我校指定格式)
- * 照片(高4cm×长3cm)8枚
- * 最终学历证书和毕业证书(原件)
- * 最终学历的成绩证明书(原本及复印件)
- * 日语学历证明书(原件)
- * 日本语能力考试合格证明书(复印件)
- * 在职证明书
- * 护照复印件

经费支付人(负担学生学费,生活费者)准备的资料

- * 经费支付书(我校指定格式)
- * 银行存款证明书(原件)
- * 在职证明书(原本)
- * 银行流水及银行存折复印件
- * 经费支付人与申请者的关系证明
- * 收入证明
- * 纳税证明



● Memo

